

Án số: 34/2022/HNGĐ-ST  
Ngày 15/12/2022  
V/v: “ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUY TIÊN - HÀ NAM**

**\* Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* ông Mạnh Xuân Hải.
- *Hội thẩm nhân dân:* ông Trần Văn Tuấn và bà Đỗ Thị Liên;
- *Thư ký phiên tòa:* bà Phạm Thị Loan – Thẩm tra viên.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên tham gia phiên tòa:* bà Lê Thị Minh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duy Tiên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 68/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2022 về việc tranh chấp “Ly hôn, nuôi con”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2022/QĐXX-ST ngày 18 tháng 11 năm 2022, giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: chị **Đặng Thu Ph**, sinh năm 1977; địa chỉ: số nhà 71, phố Ng, phường Đ, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam;

2/ Bị đơn: anh **Vũ Long Th**, sinh năm 1978; địa chỉ: số nhà 71, phố Ng, phường Đ, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam;

(Chị Ph, anh Th cùng có đơn xin giải quyết vắng mặt tại phiên tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Đặng Thu Ph trình bày: Chị kết hôn với anh Vũ Long Th trên cơ sở tự nguyện, và đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện D, tỉnh B vào ngày 20/10/2008.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống nên dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng ngày một trầm trọng, giữa chị và anh Th đã sống ly thân nhau từ tháng 5/2021 đến nay và không quan tâm đến nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Vũ Long Th.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn là anh Vũ Long Th trình bày: Anh xác nhận thời gian, điều kiện kết hôn như chị Ph trình bày là đúng. Về nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn, anh cho rằng do vợ chồng không tìm được tiếng nói chung trong làm ăn kinh tế cũng như trong cuộc sống sinh hoạt nên giữa vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 5/2021 đến nay không quan tâm tới nhau. Nay chị Ph xin ly hôn, anh nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh cũng đồng ý ly hôn với chị Ph.

Về con chung: chị Ph và anh Th cùng xác nhận vợ chồng có hai con chung là cháu Vũ Kiều O, sinh ngày 21/6/1996 và cháu Vũ Đặng Gia B, sinh ngày 03/12/2008. Hiện nay cháu Vũ Kiều O đã lớn, trưởng thành, tự lập được nên cả chị Ph và anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đối với cháu Vũ Đặng Gia B hiện chưa đủ 18 tuổi và đang ở với chị Ph, khi ly hôn, chị Ph xin được nuôi cháu B và không yêu cầu anh Th cấp dưỡng tiền nuôi con chung; anh Th nhất trí để cho chị Ph trực tiếp nuôi cháu B và anh không cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung; công sức; công nợ của vợ chồng: cả chị Ph, anh Th đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn là chị Ph và bị đơn là anh Th có Đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt các đương sự tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát thị xã Duy Tiên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Về ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 55, 56, 58, 81, 82, 83 Luật HN&GD; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thu Ph và anh Vũ Long Th; về con chung: Giao chị Ph nuôi dưỡng cháu Vũ Đặng Gia B, sinh ngày 03/12/2008 kể từ tháng 12 năm 2022 cho đến khi cháu B 18 tuổi, trưởng thành và có cuộc sống tự lập. Anh Th không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung; về án phí HNGĐ sơ thẩm các đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi nghe vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duy Tiên phát biểu ý kiến về vụ án, sau khi thảo luận và nghị án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Đặng Thu Ph và bị đơn là anh Vũ Long Th vắng mặt và cùng có Đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng

mặt tại phiên tòa. Căn cứ các Điều 227, 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử (HĐXX) tiến hành xét xử vắng mặt chị Ph, anh Th theo quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: chị Đặng Thu Ph và anh Vũ Long Th kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, được UBND xã Đ, huyện D, tỉnh B vào ngày 20/10/2008.

[3] Về tình cảm vợ chồng: Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị chung sống hòa thuận được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống, từ đó dẫn đến tình cảm vợ chồng mâu thuẫn ngày một trầm trọng không thể hàn gắn được và hai người đã sống ly thân nhau từ năm 2021 đến nay không quan tâm tới nhau. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay chị Ph xin ly hôn, anh Th hoàn toàn nhất trí. Do vậy, HĐXX căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thu Ph và anh Vũ Long Th là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về con chung: chị Ph và anh Th cùng xác nhận vợ chồng có hai con chung là cháu Vũ Kiều O, sinh ngày 21/6/1996 và cháu Vũ Đặng Gia B, sinh ngày 03/12/2008. Đối với cháu Vũ Kiều O đã đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được nên không đặt ra giải quyết. Riêng đối với cháu Vũ Đặng Gia B còn nhỏ và đang ở với chị Ph, khi ly hôn xét nên giao cho chị Ph trực tiếp nuôi dưỡng cháu kể từ tháng 12/2022 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được là phù hợp với nguyện vọng của cháu B và quy định tại các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Do chị Ph và anh Th không yêu cầu nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản chung, công nợ, công sức: Do các đương sự không yêu cầu nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Các đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ:*

- Các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 228, 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;
- Nghị quyết số: 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Xử công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thu Ph và anh Vũ Long Th.

2. Về con chung: Giao cháu Vũ Đặng Gia B, sinh ngày 03/12/2008 cho chị Đặng Thu Ph trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 12/2022 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Anh Vũ Long Th không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Anh Th được quyền thăm hỏi, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Chị Ph và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Th trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Riêng đối với cháu Vũ Kiều O đã đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được nên không đặt ra giải quyết

3. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: chị Ph, anh Th mỗi người phải chịu 75.000 đồng. Chị Ph được đối trừ khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Ph đã nộp ngày 20/7/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên.

Báo cho chị Ph, anh Th vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hà Nam.
- VKSND thị xã Duy Tiên.
- THADS thị xã Duy Tiên.
- UBND phường Đồng Hòa;
- Các đương sự.
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Mạnh Xuân Hải**













